

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST

Ngày: 23/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Tương

Ông Phạm Sỹ Ba

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 09/01/2019 đối với bị cáo:

Trần Kim H, sinh năm 1986; HKTT: Thôn 8, xã Quảng T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi tạm trú: Thôn 8, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Kim Th và bà Vũ Thị Th; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2014 con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/10/2018; có mặt.

- Bị hại: Trần Thị G, sinh năm: 1995, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 9, xã Quảng T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- Người làm chứng:

1. Trần Văn N, sinh năm: 1994, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Nguyễn Trọng T, sinh năm: 1996, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 8, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

3. Nguyễn Trọng D, sinh năm: 1982, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 8, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

4. Đỗ Hữu Hoàng A, sinh năm: 1990, vắng mặt

Địa chỉ: Phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

5. Lê Đình Th, sinh năm: 1982, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 7, xã Quảng L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

6. Nguyễn Văn C, sinh năm: 1995, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Hải T, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03/8/2018, Nguyễn Trọng T sinh năm 1996 ở thôn 8, xã L, huyện Q, Thanh Hóa xuống thôn T, xã L, huyện Q chơi. Khi đi qua khu vui chơi Nhi Vi tại thôn H, xã L thì thấy Đỗ Hữu Hoàng A, sinh năm 1990 ở thành phố, tỉnh Khánh Hòa (là con rể của ông Trần Văn D ở thôn 9, xã T) cùng với vợ là Trần Thị G sinh năm 1995. Do có mâu thuẫn từ trước, nên T gọi điện cho Nguyễn Trọng D, sinh năm 1982 ở Thôn 9, xã L (là anh trai T) nói “anh ơi thằng hôm trước đánh bố và em đang ở khu vui chơi Nhi Vi”, nghe T nói vậy thì D nói “để anh rủ thêm thằng H nữa không anh em mình đánh không lại nó”. Sau đó D rủ thêm Trần Kim H, sinh năm 1986 (là em rể của D) đi cùng. D điều khiển xe mô tô BKS 36B1-659.48 chở H xuống khu vui chơi Nhi Vi. Khi D, H, T vào khu vui chơi nhìn thấy Đỗ Hữu Hoàng A, T dùng chân đá vào người Hoàng A. Khi T định xông vào đánh tiếp thì bị Hoàng Anh túm được chân vật xuống nền đất. Lúc này Duẩn và Hải cùng xông vào dùng tay chân đánh Hoàng A. Thấy Hoàng A bị đánh, G chạy ra ngoài gọi điện thoại cho anh trai là Trần Văn N, H chạy lại dùng mũ bảo hiểm (loại mũ thời trang) đánh vào đầu chị G và giật điện thoại Iphone 7 màu vàng Gold của G đang gọi cho N rồi đập mạnh xuống nền xi măng làm điện thoại bị vỡ, hư hỏng. Thấy đánh nhau, anh Th chủ quán vào can ngăn và đuổi D, T, H ra khỏi quán. Khi nhận được điện thoại của G, Trần Văn N điều khiển xe ô tô BKS 36A-277.08 quay lại khu vui chơi. N xuống xe, mở cốp sau xe ô tô lấy 01 tuýp sắt dài 50cm đánh vào người, đầu D thì D bỏ chạy. Thấy D bị N đánh, T và H mỗi người nhặt một đoạn gậy tre dài khoảng 50cm ở bên lề đường cùng chạy lại đánh N. Thấy vậy, Hoàng A lên xe ô tô của N và điều khiển xe ô tô đuổi theo D và T để giải cứu cho N, nhưng do xe bị mất lái nên húc vào cổng sắt, bờ tường ngôi nhà bỏ hoang gần nhà anh Th làm hư hỏng phần đầu xe và kính chắn gió phía trước. Sau đó, D, T, H lên xe máy về nhà. Hoàng A và G bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Q để điều trị.

Ngày 08/8/2018, Trần Thị G có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Trần Kim H về tội cố ý gây thương tích và hành vi hủy hoại tài sản là chiếc điện thoại Iphone 7 của chị Giang.

Ngày 14/8/2018, Đỗ Hữu Hoàng A và Trần Thị G có đơn đề nghị giám định thương tích do bị Trần Kim H đánh. Ngày 29/9/2018 Nguyễn Trọng D có đơn đề nghị giám định thương tích do bị Trần Văn N đánh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với Trần Thị G, Đỗ Hữu Hoàng A và Nguyễn Trọng D.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 572/2018/TTPY ngày 11/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận đối với Trần Thị G: Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu phía trước lệch bên trái, số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ. Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 576/2018/TTPY ngày 11/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận đối với Đỗ Hữu Hoàng A: Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh đầu bên trái, số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ. Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 628/2018/TTPY ngày 09/10/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận đối với Nguyễn Trọng D: Các sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu bên trái; vùng chẩm đầu bên trái; số lượng sẹo ít, kích thước từ nhỏ đến trung bình. Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7%.

Ngoài hành vi gây thương tích cho chị G, anh Hoàng A thì Trần Kim H còn đập chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng Gold loại 32GB của Trần Thị G làm vỡ, hư hỏng hoàn toàn. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/UBND-HĐĐGTS ngày 18/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Q kết luận 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu vàng đã qua sử dụng, tại thời điểm bị hủy hoại có giá trị 9.000.000^d.

Ngày 04/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Kim H về tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên đến ngày 08/10/2018 chị Trần Thị G có đơn gửi Cơ quan điều tra rút yêu cầu khởi tố, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của Trần Kim H, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự, đình chỉ điều tra bị can đối với Trần Kim H về tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của Nguyễn Trọng T và Trần Kim H đã dùng đoạn tre, chân tay đánh nhau với Trần Văn N, tuy nhiên N không có thương tích gì và từ chối đi giám định thương tích, nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với T, H về hành vi trên. Ngày 08/10/2018, Nguyễn Trọng D đã có đơn đề nghị không khởi tố vụ án và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn N, vì vậy cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N.

Đối với chiếc mũ bảo hiểm mà H dùng để đánh vào đầu chị G; 01 tuýp sắt, gậy tre dài khoảng 50cm là vật chứng của vụ án, các đối tượng khai đã vứt số hung khí trên đường bỏ chạy về nhà, quá trình truy tìm vật chứng không phát hiện chiếc mũ bảo hiểm, tuýp sắt, gậy tre nào có đặc điểm như trên.

Tại bản cáo trạng số 01/KSĐT-SH ngày 11/12/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Quảng Xương để xét xử bị can Trần Kim H về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Kim H từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trần Kim H đã tự nguyện bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại chiếc điện thoại Iphone 7 cho Trần Thị G là 9.000.000^d, chị G đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng đã bị hư hỏng hoàn toàn.

- Bị hại là chị Trần Thị G vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố thể hiện như sau: Bị cáo Trần Kim H đã bồi thường toàn bộ giá trị chiếc điện thoại Iphone 7 theo kết quả định giá là 9.000.000^d; chị G không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Chị G đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

- Ý kiến của bị cáo H: Thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn, vợ bị cáo mới sinh hai con nhỏ vào ngày 18/7/2018, bị cáo đã bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại về dân sự cho chị Giang là 9.000.000^d.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị hại, người làm chứng, tuy nhiên Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ và những người này đã có lời khai, ý kiến trong quá trình điều tra. Xét thấy những người này vắng mặt tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xem xét lời khai của bị cáo Trần Kim H tại phiên tòa, thấy phù hợp với: Kết luận định giá và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 03/8/2018, tại khu vui chơi Nhi Vi thuộc thôn H, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Trần Kim H đã có hành vi giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng 32GB đã qua sử dụng, model A1778 FCCID; BCG-E3091 AIC; 579C-E 3091A của chị Trần Thị G đang gọi điện thoại cho Trần Văn N, sau đó H đập chiếc điện thoại xuống nền xi măng làm chiếc điện thoại bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn. Giá trị chiếc điện thoại trên tại thời điểm bị hủy hoại có trị giá 9.000.000^d.

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Trần Kim H đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với Trần Kim H về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[2.2] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Do có mâu thuẫn từ trước giữa gia đình vợ bị cáo Trần Kim H và gia đình chị Trần Thị G, nên khoảng 20 giờ ngày 03/8/2018, tại khu vui chơi Nhi Vi thuộc thôn Hg, xã L, huyện Q, giữa Nguyễn Trọng D, Nguyễn Trọng T, Trần Kim H đã xảy ra xô xát với Trần Thị G, Đỗ Hữu Hoàng A, Trần Văn N, hậu quả chị G bị tổn thương cơ thể là 2%, anh Đỗ Hữu Hoàng A bị tổn thương cơ thể 1%, anh Nguyễn Trọng D bị tổn thương cơ thể 7%. Ngoài ra Trần Kim H còn đập chiếc điện thoại Iphone 7 của chị G làm hư hỏng hoàn toàn. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, nhưng bị cáo đã không kìm chế được bản thân nên dẫn đến hành vi hủy hoại tài sản của chị G. Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của chị Trần Thị G được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi gây thương tích và hủy hoại tài sản của chị Trần Thị G thì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bồi thường toàn bộ giá trị tài sản bị thiệt hại cho chị G; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Hành vi của Trần Kim H gây thương tích đối với chị Trần Thị G đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự, đình chỉ điều tra bị can; ngày 19/11/2018 Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Tuy nhiên hành vi bị xử phạt vi phạm hành chính nói

trên xảy ra cùng thời điểm với hành vi hủy hoại tài sản nên không bị coi là tiền sự.

[2.4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương là xã L, huyện Q (bị cáo đăng ký tạm trú và sinh sống thường xuyên tại xã L, huyện Q) giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo H là phù hợp.

[2.5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ giá trị chiếc điện thoại Iphone 7 cho chị Trần Thị G, chị G đã nhận đủ số tiền bồi thường là 9.000.000^d và không yêu cầu H bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Sự thỏa thuận bồi thường của hai bên là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận trên.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Chị G không có nguyện vọng được nhận lại chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng đã bị hủy hoại hoàn toàn, không sử dụng được, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[2.7] Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Kim H phạm tội “Hủy hoại tài sản”

- Xử phạt: Bị cáo Trần Kim H 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/01/2019).

Giao bị cáo Trần Kim H cho UBND xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công nhận bị cáo H đã bồi thường toàn bộ giá trị tài sản bị thiệt hại cho chị Trần Thị G, chị G đã nhận đủ số tiền 9.000.000^d không có yêu cầu gì thêm.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại màn hình cảm ứng, vỏ mặt sau, màu vàng Gold, chiếc điện thoại có hình dạng giống chiếc điện thoại Iphone 7, phần vỏ mặt sau có logo quả táo khuyết của thương hiệu Apple, ngoài ra có chữ Iphone có model: A1778 FCCID BCGE3091A IC579-E3091A (tình trạng điện thoại hư hỏng hoàn toàn màn hình, thân máy cong vênh, hiện tại điện thoại trong tình trạng không thể sử dụng được).

Vật chứng trên hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2019.

- Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Kim H phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Thi hành án (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thị Hiệu